

# PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH THỜ MẪU TAM PHỦ Ở THANH HÓA TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

Hà Đình Hùng  
Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa  
Email: hadinhhung@dvttdt.edu.vn

/Ngày nhận bài: 25/04/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 20/05/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 28/05/2025

## TÓM TẮT

Di tích thờ Mẫu ở Thanh Hóa là một phần của di sản thực hành tín ngưỡng Mẫu Tam phủ, giữ vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của cộng đồng địa phương. Hệ thống di tích thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa rất phong phú, đa dạng với nhiều địa điểm di tích nổi tiếng linh thiêng ở các khu vực khác nhau. Bảo vệ và khai thác đúng mức hệ thống các di tích này ngoài việc thỏa mãn đời sống tâm linh, tinh thần còn là đòn bẩy để kích cầu du lịch mạnh mẽ. Các hoạt động du lịch có thể tạo ra thu nhập và khuyến khích tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Bài viết tập trung phân tích giá trị di tích, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa và những gợi ý để đẩy mạnh phát triển loại hình du lịch tâm linh đối với các di tích thờ Mẫu ở xứ Thanh trong bối cảnh hiện nay.

**Từ khóa:** Di tích, thờ Mẫu, du lịch tâm linh, Tam phủ, Thanh Hóa

## PROMOTING THE VALUE OF TAM PHU MOTHER GODDESS WORSHIP SITES IN THANH HOA TODAY

### ABSTRACT

The system of Mother Goddess worship sites in Thanh Hoa constitutes an important component of the intangible cultural heritage associated with the Tam Phu (Three Palaces) belief, and plays a vital role in the spiritual life of local communities. These sacred sites are remarkably diverse and widespread, encompassing numerous well-known and revered locations throughout the province. The appropriate preservation and sustainable promotion of these sites not only respond to spiritual and cultural needs but also serve as a potential catalyst for the development of spiritual tourism. Such tourism activities can generate income and contribute to job creation for local residents. This paper examines the cultural and religious significance of Mother Goddess worship practices in Thanh Hoa and offers policy-oriented suggestions for enhancing the development of spiritual tourism associated with these sacred heritage sites in the context of contemporary socio-economic transformation.

**Keywords:** Heritage sites, Mother Goddess worship, spiritual tourism, Tam Phu, Thanh Hoa

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sau đổi mới, cách nhìn về tín ngưỡng thờ Mẫu thay đổi, những di tích thờ tự dần được phục hồi, tôn tạo lại và trở thành nơi tham quan, chiêm bái, lễ bái, cầu tài lộc, cầu an - giải tỏa những lo âu trong tâm. Nghi lễ hầu đồng, lễ hội diễn ra tại các đền miếu đã góp phần tạo nên không gian giao tiếp mang tính tâm linh kết nối giữa con người với các bậc thánh thần. Hệ thống di tích thờ Mẫu thường tọa lạc ở những địa thế đặc biệt, ngay cạnh bến sông hoặc bên quan lộ, thượng đạo, thiên lý, hoặc những hang động nơi sơn kỳ thủy tú... Vì vậy, những đền, miếu, phủ này không đơn thuần là những di tích văn hóa, mà còn hình thành nên tuyến, điểm du lịch tâm linh thú vị. Đây chính là một trong các nguồn lực quan trọng thúc đẩy phát triển du lịch nói chung và du lịch tâm linh nói riêng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Ngược lại, việc phát triển du lịch tâm linh sẽ đánh thức, phát

huy giá trị nguồn tài nguyên vốn là di sản văn hóa của dân tộc.

Thanh Hóa là vùng đất có bề dày lịch sử - văn hóa, nơi giao thoa của nhiều dòng chảy tín ngưỡng - tôn giáo. Tại đây, tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ tồn tại phổ biến trong đời sống tinh thần của người dân, đặc biệt tại các khu vực như: Đền Sòng Sơn (thờ Liễu Hạnh công chúa), Đền Cô Bơ Thoải phủ tại Nga Sơn, Đền Cô Chín Tân La ở Bim Sơn, Đền Mẫu Phố Cát tại Cẩm Thủy, Đền Cô Chín Sòng tại Hà Trung... Các điểm thờ tự này không chỉ là nơi thực hành tín ngưỡng mà còn là trung tâm tổ chức lễ hội dân gian, thu hút đông đảo khách hành hương.

Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của các hoạt động tín ngưỡng đôi khi kéo theo những biến tướng trong tổ chức lễ nghi (mê tín, thương mại hóa), gây ra

những thách thức đối với công tác quản lý và bảo vệ di sản. Đồng thời, việc thiếu thống nhất trong quy hoạch và chính sách phát triển du lịch tâm linh tại các di tích thờ Mẫu ở Thanh Hóa khiến giá trị văn hóa - tín ngưỡng của loại hình này chưa được phát huy tương xứng.

Mặc dù đã có một số nghiên cứu đề cập đến các điểm thờ Mẫu cụ thể tại Thanh Hóa, nhưng hầu hết mang tính chất miêu tả, thiếu hệ thống lý luận và chưa khai thác được chiều sâu của tín ngưỡng này trong bối cảnh đương đại. Việc phân tích tín ngưỡng thờ Mẫu dưới góc độ quản lý văn hóa, phát triển du lịch bền vững, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể vẫn còn là mảng trống.

Do vậy, việc nghiên cứu toàn diện tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa - bao gồm lịch sử hình thành, hệ thống điện phủ, nghi thức hầu đồng, vai trò của cộng đồng thực hành, thách thức trong công tác quản lý và cơ hội phát triển du lịch tâm linh - là một nhu cầu thực tiễn và mang giá trị học thuật cao.

### 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Để triển khai nghiên cứu một cách hiệu quả, đề tài vận dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu định tính chủ yếu, cụ thể như sau:

Trước hết là phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp (nghiên cứu tài liệu) nhằm thu thập, tổng hợp và phân tích các công trình khoa học, bài báo, sách chuyên khảo liên quan đến tín ngưỡng thờ Mẫu, văn hóa tâm linh và du lịch ở Thanh Hóa.

Phương pháp điều tra thực địa: Tiến hành khảo sát thực địa tại một số di tích tiêu biểu tại Thanh Hóa như Đền Sòng (Bim Sơn), Phủ Bồng (TP Thanh Hóa), Đền Cô Bơ (Nga Sơn), Đền Cô Chín (Tân La, Hà Trung), Đền Mẫu phố Cát (Cẩm Thủy)... để quan sát nghi thức thờ tự, hầu đồng, tổ chức lễ hội, hoạt động du lịch gắn với di tích.

Phương pháp phỏng vấn sâu: Thực hiện phỏng vấn người có uy tín trong cộng đồng thờ Mẫu (thủ nhang, thanh đồng), nhà nghiên cứu văn hóa, cán bộ quản lý di sản, chính quyền địa phương và du khách, để thu thập thông tin về nhận thức, cách thức thực hành, vai trò và xu hướng phát triển của tín ngưỡng này.

Phương pháp phân tích - tổng hợp: Phân tích các dữ liệu thu thập được để chỉ ra đặc trưng, giá trị và những vấn đề đặt ra trong quá trình thực hành, bảo tồn và phát huy di tích thờ Mẫu hiện nay. Đồng thời tổng hợp thành các nhóm vấn đề để đưa ra giải pháp phù hợp.

Phương pháp so sánh - đối chiếu: So sánh giữa các địa điểm thờ Mẫu trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa để nhận diện đặc trưng riêng có, đồng thời rút ra bài học

kinh nghiệm trong phát huy giá trị di tích.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Khi thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học *Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển loại hình du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*, tác giả Hồ Kỳ Minh đã phân chia các mức độ của du lịch tâm linh thành: “Thứ nhất, là các hoạt động văn cảnh, tham quan tại các địa điểm tín ngưỡng, tôn giáo. Khách du lịch tới các địa điểm tôn giáo như đền, chùa... để tham quan, văn cảnh. Loại hình du lịch tâm linh này mặc dù chưa thể hiện rõ được ý nghĩa của du lịch tâm linh nhưng lại là hoạt động phổ biến nhất đối với cả khách du lịch trong nước và nước ngoài. Thứ hai, là các hoạt động tham quan, văn cảnh kết hợp cúng bái, cầu nguyện tại các địa điểm tín ngưỡng, tôn giáo. Loại hình này cũng khá phổ biến hiện nay, nhưng thường chỉ mở rộng ở phạm vi khách du lịch trong nước. Thứ ba, là loại hình du lịch tâm linh có mục tiêu giáo lý giúp con người trở nên thư thái trong tâm hồn nhờ đó cải thiện tình trạng sức khỏe và có cuộc sống thoải mái, nhẹ nhàng nhất” (Dương Đức Minh, 2016). Quan điểm phân loại này có thể áp dụng cho các cấp độ du lịch tâm linh trên phạm vi rộng. Theo đó, có thể thấy không gian của các di tích, cơ sở thờ tự chính là những điểm đến lý tưởng của du lịch tâm linh. Ngày nay, du lịch tâm linh dần dần trở thành nhu cầu thiết yếu của nhiều người và hướng đến một yêu cầu cao hơn như A.P.J Abdul Kalam (cựu Tổng thống Ấn Độ) nhận định: *Du lịch tâm linh hoàn toàn khác với việc tham quan các địa danh và ngắm nhìn các chiều kích vật lý. Du lịch tâm linh có nghĩa là thăm viếng trái tim và tâm trí của những bậc hiền triết.*

Quan niệm du lịch tâm linh là *một loại hình du lịch khai thác các giá trị tâm linh nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu du lịch của xã hội (nhu cầu tham dự vào không gian tâm linh, tìm hiểu văn hóa tâm linh và nhu cầu giải trí, thưởng thức, trải nghiệm...)* mang lại những lợi ích kinh tế và bảo tồn các giá trị văn hóa tâm linh truyền thống của nơi đến (Vũ Trọng Hòa, 2016); chúng tôi hoàn toàn đồng ý với quan niệm trên.

Như vậy, du lịch tâm linh vừa có tác dụng làm thỏa mãn sự khám phá, thưởng thức cảnh quan, thắng tích, di sản lại vừa thỏa mãn nhu cầu tâm linh, đời sống tinh thần có tác dụng thanh tẩy tâm hồn con người; thậm chí là hướng đến chiều sâu các tư tưởng, đạo học.

#### 3.2. Hệ thống di tích thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa

Hệ thống cơ sở thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa khá nhiều, phân bố ở cả đồng bằng, miền biển và miền núi tạo nên sự phong phú, đa dạng tạo thành bức tranh tổng thể trong tín ngưỡng thờ Mẫu. Các đền miếu rất phong phú và khác nhau về thời gian xuất hiện, về quy mô, về thần chủ bản đền, kiến trúc, đồ thờ, cỗ

vật... nhưng đều có nét chung là thờ mẫu - các vị nữ thần, thánh mẫu bảo mệnh cho cuộc sống nhân dân.

Trong hệ thống các di tích thờ mẫu Tam phủ, có thể coi đền Sông - đền Phố Cát phụng thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh là di tích có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong tâm thức người dân, gắn với nhiều huyền tích về mẫu Liễu, đồng thời được thể hiện qua hệ thống thư tịch. Từ trung tâm đền Sông - Phố Cát đã lan tỏa và tạo nên không gian thờ mẫu Liễu rộng rãi trên địa bàn Thanh Hóa. Cùng với đền thờ mẫu Liễu Hạnh ngược lên miền trung du, đôi núi là các đền phủ thờ mẫu Thượng Ngàn (Phủ Na, Cửa Đạt, đền Giếng Đá...), thờ Sơn Tinh công chúa; xuôi về miền đồng bằng, sông nước là các đền thờ mẫu Thoải (đền Rồng, đền Nước), đền Hàn Sơn... Bên cạnh các hệ thống đền, miếu, phủ thờ Mẫu, ở Thanh Hóa còn có đền thờ thánh cô, nổi danh là đền cô Chín (đền Chín giếng), đền cô Bơ Bông... linh thiêng. Không chỉ vậy, sự giao thoa văn hóa giữa tín ngưỡng thờ Mẫu với thờ Đức Thánh Trần, giữa tín ngưỡng thờ Mẫu với Phật giáo, với Nội đạo tràng đã làm cho không gian thờ tự mẫu Tam phủ được mở rộng cả ở các ngôi chùa thờ Phật với lối bài trí: Tiên Phật hậu Mẫu.

Trải dài trên các địa hình của vùng đất xứ Thanh, các di tích thờ tự Mẫu Tam phủ được dựng lên bởi niềm tin thiêng liêng, bởi lòng tôn thờ các nữ thần, thánh mẫu được nuôi dưỡng từ nguồn mạch nguyên thủy không bao giờ vơi cạn. Các vị thánh đã ban phước lành cho họ, giúp họ trút đi những thói xấu, biết hướng thiện, đôi đũa với nhau rộng lượng, nhân văn và thôi khát vọng tự do, khẳng định bản thân mình trong cuộc sống.

Nhiều địa điểm di tích, thờ tự Mẫu Liễu Hạnh, Mẫu Thượng thiên hay các thánh cô tọa lạc trên thế đất đẹp, phong cảnh hữu tình, có suối róc rách, cá tung tăng dưới khe, hoặc nhìn sông dựa núi mát lạnh. Dân gian vẫn còn truyền tụng nhau câu phương ngôn: *Giáng trần Phố Cát, hiển Thánh Sông Sơn* để cho thấy vị thế của ngôi đền thờ vị thần chủ, đứng đầu trong tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ.

Qua nghiên cứu của các học giả đương thời, cảnh quan các ngôi đền thiêng: Phố Cát nằm ở nơi sơn cùng thủy tú: *Dưới núi là một bãi cát nhưng đột ngột nổi lên một đồi đất, ở giữa cao mà mở ra hai bên hai cánh, núi chạy ôm vòng lại tựa như hình cái ghế ngồi, chỗ đó lấy làm chính điện của đền. Mặt trước của đền có cảnh núi Tam Thai làm tiền án, bên ngoài núi có núi song chắn ngang làm chỗ tụ về* (Maurice Durand, 2019). Gần đền có một dòng suối nhỏ, quanh co uốn lượn tạo nên phong cảnh hữu tình, đến trước cửa đền, dòng suối tụ thành một cái hồ nhỏ. *Xung quanh đền có nhiều gò đồi phủ cây cối quanh các ao đầm, có mặt nước trong vắt và yên tĩnh kỳ lạ. Khách hành*

*hương về mức nước này để uống trong quá trình thực hiện nghi lễ bên các bàn thờ dựng nước ven ao, hồ* (Vương Duy Trinh, 2021). Từ Hà Nội vào Thanh Hóa, ngôi Rồng đền Nước là điểm đầu tiên trong lễ trình Mẫu Liễu ở Thanh Hóa, men theo quốc lộ vào đền Sông. Đền Sông nằm cạnh con đường thiên lý (cũ), vùng Đông Giao cảnh đẹp tựa thiên thai với đèo Ba Dội nổi tiếng đi vào văn học. Từ Đền Sông, rẽ sang thăm đền cô Chín (chín Giếng), theo đường bộ về Hà Ngọc chiêm bái đền Hàn (cô Ba/Bơ Thoải). Đây là những địa chỉ thờ Mẫu Tam phủ không những phong cảnh mỹ lệ mà còn rất linh thiêng ở Thanh Hóa. Trên giăng đạo, có thể chèo thuyền rẽ nước dòng sông Mã từ thành phố Thanh Hóa có phủ Mẫu Ái Sơn xuôi dòng, qua cầu Hàm Rồng là bến đò Vàng – nơi tọa lạc của Phủ Vàng (cả hai phủ này đều phụng thờ Mẫu Liễu Hạnh), rẽ nước tiếp sẽ đến ngã Ba Bông mệnh mệnh sóng nước - nơi thanh kê lục huyện - có lối lên đền Hàn thờ cô Bơ Thoải: *Hàn Sơn tự khí linh thiêng/Có cô Ba Thoải giáng sinh phủ đời/Dù ai đi ngược về xuôi/Sông bao nhiêu nước, cô thương người bấy nhiêu* (Ca dao). Ở khu vực quanh ngã ba Bông xưa kia có lắm đền đài, miếu mạo, ngày nay mới trùng tu tôn tạo được một phần ở cả khu vực Hàn Sơn (Hà Trung), khu vực Phong Mục (Hậu Lộc), các đền thờ Mẫu Liễu Hạnh, đền Cô Bơ, đền Cô Đồi, đền Cô Tám đồi chè... Đặc biệt đền Cô Bơ được xây dựng sát ngã ba Bông, tạo nên phong cảnh thật hữu tình. Giang trình này cho thấy vị trí của các đền phủ thờ Mẫu rất đặc biệt. Họ là những nữ thần, là các vị thánh không chỉ bảo mệnh cho nông nghiệp mà còn bảo mệnh cho các nghề buôn - nghề có địa vị thấp nhất trong xã hội phong kiến xưa. Khung cảnh trên bến dưới thuyền, giữa sóng nước là quanh cảnh làng mạc yên bình, nên thơ đem đến cho du khách sự thư thái, dễ chịu. Giữa chốn thiêng liêng của các bậc thánh thần, được hòa mình vào thiên nhiên rộng mở để giải tỏa tất cả, để thấu nhận nguồn năng lượng tích cực chính là sự mong chờ của du khách thập phương.

Vòng lên vùng trung du và miền núi phía tây Thanh Hóa, các đền, phủ: Phủ Na, Phủ Sung, cửa Đạt... nơi sương khói bao phủ quanh năm tạo nên cảnh quan vừa thực, vừa ảo rất đẹp, địa hình không quá phức tạp nhưng vẫn đủ những cung bậc cảm xúc trải nghiệm thú vị cho du khách. Những địa danh này cũng gắn với các sự kiện lịch sử trọng đại của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ chống giặc ngoại xâm: khởi nghĩa Bà Triệu (Phủ Na), khởi nghĩa Lam Sơn (Phủ Día), khởi nghĩa của Cầm Bá Thước (cửa Đạt), các mẫu bản đền ở đây là Mẫu Thượng Ngàn phối thờ mẫu Liễu. Một không gian mệnh mệnh, hùng vĩ, huyền ảo, thiêng liêng đã thu hút khách thập phương về tham quan, chiêm bái, lễ bái...

Hệ thống di tích thờ tự Thánh Mẫu Liễu Hạnh cũng như các Mẫu Tam phủ khác ở Thanh Hóa khá phong

phủ, đa dạng và được phân bố rộng khắp ở nhiều địa bàn trong tỉnh; trong đó, nhiều đền phủ trở thành điểm đến trong tuyến lễ trình hành hương của các con nhang đệ tử, tạo nên mối liên kết mật thiết giữa các di tích. Điều này tạo điều kiện thuận lợi trong việc khai thác giá trị, tiềm năng của cảnh quan di tích, kiến trúc thờ tự... nhằm phát triển du lịch thu hút khách thập phương trong và ngoài tỉnh, thậm chí cả khách quốc tế tham gia.

### **3.3. Không gian thực hành nghi lễ thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa**

Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại đã được UNESCO ghi danh năm 2016. Đó là những biểu đạt văn hóa trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, nó phát triển trong mối liên hệ với môi trường xung quanh và được hình thành trong cộng đồng người. Các di tích đền, phủ, miếu thờ Mẫu là một trong những thành tố của chỉnh thể di sản này và là không gian thiêng thực hành nghi lễ; các nghi lễ thờ cúng, hầu đồng bắt buộc phải gắn với không gian này. Không gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể chính là môi trường tự nhiên, xã hội và văn hóa - nơi mà di sản được cộng đồng sáng tạo, duy trì, trao truyền qua các thế hệ này vô cùng quan trọng để bảo tồn di sản. Các nghi lễ có tính thiêng nếu thoát ra khỏi không gian này sẽ mất đi giá trị và là tác nhân phá hỏng di sản. Điều này cho thấy tầm quan trọng của di tích thờ tự Mẫu Tam phủ vô cùng quan trọng trong diễn trình, thực hành các nghi lễ mang tính thiêng.

Không gian văn hóa của các di tích thờ Mẫu còn là nơi khởi phát lễ hội tôn vinh các vị nữ thần, Thánh Mẫu ngự giá tại đó, là không gian văn hóa mang tính động. Các lễ hội là sự cộng cảm tập thể, là tín hiệu thu hút cộng đồng. Vì lẽ đó, vào dịp lễ hội số lượng người hành hương về chiêm bái, lễ bái, dự hội tăng gấp nhiều lần so với ngày thường hoặc ngày sóc - vọng. Các lễ hội diễn ra trong những khoảng thời gian khác nhau trong năm nên khách thập phương có nhiều dịp tham gia các lễ hội trải khắp xứ Thanh. Những câu tục ngữ, ca dao đã phản ánh không khí đông vui, nhộn nhịp của các lễ hội thờ Mẫu ở xứ Thanh: *Vui nhất là hội Phủ Giày/Vui thì vui vậy, chẳng tày Sông Sơn, hoặc: Tháng Sáu Hội Gai, tháng Hai Hội Mía, hay Dù ai buôn bán trăm nghề/Mười hai tháng Sáu cũng về Hàn Sơn...* Lễ hội diễn ra tại phủ, bao gồm các nghi lễ mang tính thiêng: Dâng hương, chúc văn, tế lễ, rước kiệu... và các trò chơi, trò diễn dân gian vui vẻ, khỏe khoắn, tái hiện cuộc sống xưa kia cũng như những sự bảo mệnh, công lao của Mẫu dành cho vùng đất này.

Nổi bật nhất trong không gian thực hành nghi lễ chính là hầu đồng. Với sự tham gia của ông/bà đồng, các hầu dâng, cung văn, con nhang, đệ tử và khách

thập phương. Mọi người dễ cuốn vào những điệu hát văn réo rắt, trầm bổng, những điệu múa, nhảy của các vị thánh nhập đồng, màu sắc rực rỡ của các trang phục hầu Thánh; mùi thơm của hương nhang, của nước hoa, trà, rượu... đã tạo nên một không khí rất thiêng giữa cõi trần. Rất nhiều khách thập phương không phải con nhang đệ tử những cũng lác lác, hòa mình, “phiêu” trong giai điệu, âm thanh của thú nghi lễ đặc biệt này; họ cảm thấy thoải mái về tinh thần và thỏa mãn về tâm lý, trút đi ưu phiền trong cuộc sống.

Tại không gian các di tích thờ tự, ngoài kiến trúc, cảnh quan là những giá trị di sản mà mọi người có thể cảm nhận bằng mắt thì các nghi lễ, diễn trình lễ hội, hầu đồng chính là di sản sống được thực hiện tại đền phủ. Những thành tố, hợp phần của di sản văn hóa phi vật thể này là nguồn lực, là tài nguyên du lịch giá trị để phát triển du lịch tâm linh.

## **4. THẢO LUẬN**

### **4.1. Xây dựng tuyến du lịch tâm linh từ kết nối các di tích trên cùng lễ trình thờ Mẫu**

Như trên đã nhắc tới, các di tích thờ tự Mẫu Tam phủ rất nhiều, có khi được phân bố rất gần nhau và thuận lợi trên cung đường hành hương chiêm bái của du khách gần xa. Tuy nhiên, việc kết nối các di tích (điểm) thành tuyến du lịch tâm linh còn rời rạc, hầu như các bản hội, các đoàn khách đến tham quan, lễ bái một điểm thờ nào còn mang tính tự phát nên việc khai thác, thụ hưởng các giá trị văn hóa của di tích và không gian văn hóa của di tích còn bị hạn chế. Theo mô tả của học giả Durand thì xưa kia, đền Phố Cát trên trục với đền Sông là tuyến hành hương rất đặc biệt của các con nhang đệ tử: *tất cả các thôn làng xung quanh và vô số khách hành hương đến từ khắp miền Bắc của An Nam đều tham dự. Đoàn đánh công chiêng đi trước, theo sau là nhóm đánh trống rồi đến nhóm cầm linh vật và biểu tượng. Buổi sáng, đoàn rước rời đền, nơi lưu giữ linh vật của Thánh Mẫu, và trở về vào buổi tối* (Maurice Durand, 2019). Dưới con mắt của H. Le Breton - học giả đương thời đã cung cấp cho chúng ta dấu ấn: *Những dòng người hành hương, lũ lượt theo đám rước đến các đền miếu thiêng liêng, đám rước của người Mường xuyên qua rừng trong tiếng công chiêng trầm trầm và trang nghiêm của những hạm đội tí hon các thuyền giáy màu sắc rực rỡ thả trôi trên dòng sông Đò Lèn...* mênh mang trong hương khói và các nghi lễ thiêng liêng. Xưa kia, lễ trình của các con nhang đệ tử từ Hà Nội vào đền Sông rất bài bản: phải dừng lại mấy nơi như đền Dâu, quán Cháo, ở quá Chợ Ghènh, đền Chín Giếng ở dưới ga Bìm Sơn, toàn là những nơi mà đức Liễu Hạnh xưa đã để dấu chân.

Đơn cử như vậy, để chúng ta thấy rằng di tích là những “thực thể chết”, “những di sản quá vắng” - chứng kiến bao sự hưng thịnh, suy vong, bao biến đổi

của lịch sử; có những di tích chỉ còn lại trong ký ức, có những di tích còn lại tàn tích, có di tích còn lại một phần... nhưng cái lõi, cái hồn của nó vẫn trường tồn, vẫn sống trong tâm thức nhân dân. Vì thế, trên nền của các phế tích, nhiều đền miếu được phục dựng lại để đáp ứng nhu cầu tâm linh của nhân dân trong vùng. Điều quan trọng, trong chính sách phát triển du lịch cần có sự tư vấn của các chuyên gia nghiên cứu về du lịch để kết nối các giá trị di sản du lịch thành tuyến có ý nghĩa đối với du khách, giúp du khách có được chuyến trải nghiệm mang tính đầy đủ trong các hợp phần văn hóa.

Việc xây dựng các tuyến du lịch tâm linh từ cơ sở là các di tích thờ tự Mẫu Tam phủ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có tính bền vững. Xây dựng quy mô các tuyến khác nhau để phù hợp với nhu cầu của đa dạng đối tượng du khách: có những tuyến ngắn chỉ trong huyện hoặc liên huyện gần nhau (Bỉm Sơn - Hà Trung); có những tuyến lên rừng (Mẫu Thượng Ngàn) - xuống sông/biển (Mẫu Thoải), hoặc đồng bằng - trung du...

Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh khai thác du lịch trên giang trình phát triển các cơ sở thờ tự Mẫu Tam phủ. Sự phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu không chỉ theo đường bộ (Thượng đạo, Thiên lý) và còn phát triển theo đường sông. Đó là lí do những đền phủ thờ Mẫu thường xuất hiện ở các bến sông, bến đò sầm uất xưa kia. Trải qua nhiều biến động của lịch sử, tác động của môi trường, tàn phá của chiến tranh, cảnh quan đã thay đổi nhiều dẫn đến bến sông lên các đền phủ cũng thay đổi. Hiện nay, ở Thanh Hóa đang khai thác tuyến du lịch đường sông (du thuyền sông Mã) từ âu thuyền Hoàng Long đến ngã ba Bông - nơi chia tách sông Lèn và sông Mã, tuyến này khai thác hai điểm di tích thờ Mẫu: Phủ Vàng (thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh) và điểm đền Cô Ba Thoải phủ ở ngã ba Bông (thờ cô Ba/Bơ Thoải) cũng là điểm cuối của lịch trình xuôi dòng. Nghiên cứu kết hợp du thuyền sông Mã với sông Lèn và sông Hoạt để khai thác tối đa giá trị văn hóa của các đền phủ thờ Mẫu Tam phủ trên địa bàn Thanh Hóa là chiến lược phát triển du lịch đường sông có nhiều hứa hẹn.

Hiện tại, việc các công ty lữ hành khi đưa khách du lịch tới các khu - điểm du lịch tâm linh ở Thanh Hóa mới chỉ là du lịch tâm linh thuần túy; tức là tập trung khai thác và phục vụ đối tượng khách có nhu cầu hành hương chiêm bái, văn cảnh và đi trong thời gian trong một ngày hoặc nửa ngày (du thuyền). Du lịch tâm linh mang tính chuyên đề chưa được quan tâm: xây dựng các chương trình du lịch nghiên cứu chuyên sâu dành cho đối tượng muốn nghiên cứu tìm hiểu về kiến trúc tôn giáo tín ngưỡng, giá trị điêu khắc mỹ thuật... trong đó điểm đến chính là các cơ sở thờ tự phối thờ Mẫu có sự giao thoa với tôn giáo, tín

ngưỡng khác: Phật giáo, Nội đạo tràng, Đức Thánh Trần... Vì vậy, cần phải liên kết để tạo bản sắc và phải lựa chọn được điểm nhấn ở các di tích, lễ hội văn hóa từng địa phương, tránh trùng lặp về hình thức, nội dung, xây dựng được sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng được coi là chìa khóa dẫn đến thành công của du lịch tâm linh xứ Thanh.

### **4.2. Kết hợp du lịch tâm linh với các loại hình du lịch khác, quảng bá các sản phẩm du lịch địa phương**

Trong đời sống hiện nay, du lịch tâm linh quan trọng nhưng không thể độc lập phát triển, nên du lịch tâm linh cần đặt trong tổng thể văn hóa du lịch để phát triển đồng bộ. Kết hợp du lịch tâm linh với các loại hình du lịch khác là đã được đề cập nhưng còn chưa hiệu quả do việc xây dựng tuyến du lịch cũng như việc xây dựng các cụm du lịch trong điểm của các địa phương trong tỉnh chưa đồng bộ và chưa mang tính liên kết. Vì vậy, cần đẩy mạnh sự kết hợp này để khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch nói chung và tài nguyên du lịch tâm linh nói riêng:

Du lịch tâm linh kết hợp du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng: Về Cửa Đạt thờ Mẫu Thượng Ngàn tọa lạc dưới chân núi Róc - nơi hợp lưu giữa sông Chu và sông Đập. Sau khi chiêm bái, lễ bái Thánh Mẫu, có thể du thuyền hồ Cửa Đạt và tham khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên, khu du lịch cộng đồng Bản Mạ... Hoặc từ Đền Sòng đến đền Phố Cát, sau các nghi lễ có thể tham quan thác Voi, trải nghiệm thác Mây, thăm và dâng hương khu di tích chiến khu Ngọc Trạo, thăm hang Con Moong - di chỉ khảo cổ học nổi tiếng.

Du lịch tâm linh kết hợp các loại du lịch khác: Tham quan, lễ bái đền Sòng, các phủ thờ Mẫu ở Hà Trung, sẽ tham quan Gia Miêu - Triệu Tường (Quý hương triều Nguyễn), đền thờ Đức Thánh Trần Hưng Đạo - nơi còn giữ ấn của ngài và các điểm du lịch về nguồn, kết hợp du lịch nông nghiệp...

Du lịch tâm linh kết hợp du lịch mua sắm: sau khi đi hành hương, tham quan, chiêm bái tại các điểm du lịch tâm linh khu vực Hoảng Hóa, Hậu Lộc, Nga Sơn... có thể thăm các làng nghề thủ công truyền thống: nước mắm, mây tre đan..., các sản phẩm OCOP, từng bước đưa sản phẩm OCOP thành sản phẩm thương mại. Hành hương về đền Sòng, đền Phố Cát, đền Hàn, du khách mua sắm các sản phẩm nổi tiếng: Dứa gai, mía tiến vua, mắm tép... nổi tiếng được khai thác ở vùng đất này.

Kết hợp du lịch tâm linh liên quan đến các di tích thờ tự Mẫu Tam phủ với các loại hình du lịch khác sẽ mang lại nhiều giá trị vật chất, tinh thần cho đời sống con người, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt.

**4.3. Đề xuất, khuyến nghị**

Tuy những lợi ích mang lại không hề nhỏ nhưng du lịch tâm linh cũng đứng trước nhiều thách thức như: Yếu tố tâm linh có thể dễ bị thương mại hóa khi các biểu tượng tôn giáo và văn hóa có thể bị chiếm đoạt và mua bán, trao đổi. Một số ông đồng, bà đồng đã lợi dụng sự cả tin của mọi người, lợi dụng uy quyền của các bậc Thánh thần trong lúc hầu đồng phán truyền để trục lợi. Một số di tích có hiện tượng mời mọc khách xem quẻ, cầu khẩn giải hạn - biểu hiện của mê tín... dẫn đến các địa điểm và các trải nghiệm tâm linh có nguy cơ bị hiểu sai về bản chất.

Các địa phương quan tâm phát triển du lịch tâm linh không chỉ bởi nguồn thu cho ngân sách hàng năm mà còn mong đợi tác động tích cực khác cho sự phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Có thể thấy, các kỳ lễ hội sẽ mang đến cho địa phương nhiều lợi ích: chuyển dịch lao động (một lực lượng lao động không nhỏ tại địa phương có việc làm bằng việc tham gia vào rất nhiều dịch vụ đi kèm như hàng hóa lễ Mẫu), sản phẩm phục vụ khách (sản vật địa phương phục vụ nhu cầu ẩm thực, quà tặng), giao thông - vận tải, ăn uống, nghỉ ngơi, giải trí... Khi lượng khách trong và ngoài tỉnh (một vài nơi có khách nước ngoài) đến tham quan, du lịch, các ngành kinh tế khác của địa phương cũng được phát triển như nông nghiệp, thủ công truyền thống... Tuy nhiên, cần quán triệt, tuyên truyền và tập huấn để người dân tiếp đón, phục vụ khách du lịch một cách văn minh, lịch sự, ứng xử có văn hóa để du khách thỏa mãn nhu cầu tâm linh khi chiêm bái, lễ bái tại các đền phủ và có những trải nghiệm, ấn tượng tốt đẹp về vùng đất, con người ở địa phương đền phủ tọa lạc. Hơn bất kỳ kênh truyền thông nào, những đánh giá, tuyên truyền của du khách là kênh thực chất và hữu ích nhất trong thông điệp văn hóa du lịch.

Bên cạnh đó, khai thác du lịch tâm linh phải có trách nhiệm cùng bảo vệ di tích, tránh những lợi ích trước mắt mà “trang hoàng, khoác áo mới”, “mở xê”, coi nói di tích trái phép làm tổn thương di tích. Bởi những việc làm đó cũng chính là sự xúc phạm thánh thần ngự giá trong các đền, phủ. Khai thác du lịch tâm linh phải đi đôi với việc giữ gìn không gian đền phủ - nơi thực hành các nghi lễ thiêng liêng.

**5. KẾT LUẬN**

Cùng với trung tâm Phủ Giày (Nam Định), Thanh Hóa được coi là nơi xuất phát của loại hình tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt mà thần chủ là Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Vì lẽ đó, hệ thống di tích thờ Mẫu Tam phủ ở Thanh Hóa đa dạng và có tác động sâu sắc đến tâm thức người dân, đặc biệt là các bản hội, con nhang đệ tử của đạo Mẫu. Khai thác nguồn lực đền, phủ, miếu để phát triển du lịch tâm linh chính là phát huy nguồn di sản văn hóa của dân tộc làm giàu cho đất nước; đồng thời góp phần quảng

bá hình ảnh, niềm tin, tầm ảnh hưởng của di sản này. Với định hướng khai thác những giá trị nổi trội về cảnh quan thiên nhiên, văn hóa truyền thống gắn với quy hoạch liên kết vùng, có thể thấy, du lịch tâm linh đã và đang trở thành động lực thu hút khách, thúc đẩy hoạt động dịch vụ du lịch khác, tạo sự đa dạng cho du lịch tỉnh Thanh Hóa, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững. Hy vọng trong tương lai gần, nguồn tài nguyên di tích thờ tự Mẫu Tam phủ trên địa bàn Thanh Hóa được mở rộng trên nhiều tuyến du lịch và thu hút nhiều khách thập phương đến trải nghiệm.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**Dương Đức Minh. (2016).** *Du lịch tâm linh ở Việt Nam: Những vấn đề lý luận và thực tiễn. Tạp chí Phát triển khoa học và công nghệ, 19(5), 37-45.*

**Dương Thị Hồng Nhung. (2010).** *Giải pháp nhằm phát triển du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam. Tạp chí Thương mại, 36, 9-12.*

**Durand, M. (2019).** *Điện thần và nghi thức hầu đồng Việt Nam (O. Tessier biên soạn; Nguyễn Thị Hiệp, Marcus Durand, & Philippe Papin dịch). Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.*

**Hồ Kỳ Minh. (n.d.).** *Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phát triển loại hình du lịch văn hóa tâm linh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. [Đề tài nghiên cứu khoa học].*

**Le Breton, H. (2022).** *Thanh Hóa tươi đẹp (Nguyên Xuân Dương & Lâm Phúc Giáp dịch). Nxb Thanh Hóa.*

**Nguyễn Đăng Duy. (1996).** *Văn hóa tâm linh. Nxb Hà Nội.*

**Nguyễn Như Bình. (2023).** *Tìm về văn hóa tâm linh trong du lịch ở vùng Bắc Trung bộ. Tạp chí Văn hóa Phật giáo. Truy cập từ <https://tapchivanhoaphatgiao.com/luu-tru/17105>*

**Nguyễn Văn Tuấn. (2013).** *Du lịch tâm linh ở Việt Nam: Thực trạng và định hướng phát triển. Tham luận tại Hội nghị quốc tế về du lịch tâm linh vì sự phát triển bền vững. Truy cập từ <https://itdr.org.vn/du-lich-tam-linh-o-viet-nam-thuc-trang-va-dinh-huong-phat-trien/>*

**Nguyễn Vũ Quỳnh Thi. (2018).** *Không gian văn hóa Phật giáo Huế với vấn đề phát triển du lịch tâm linh. Tạp chí Khoa học - Đại học Huế, 127(6A), 125-136. <https://doi.org/10.26459/hueuni-jssh.v127i6A.4598>*

**Nhị Lang. (1937).** *Trên đường quan lộ cũ: với đàn cá thần ở suối Đền phố Cát. Báo Công luận (Sài Gòn), số 7318. Truy cập ngày 8 tháng 2 năm 2023, từ <https://toquoc.vn/tren-duong-quan-lo-cu-voi-dan-ca-than-o-suoi-den-pho-cat-99119365.htm>*